

THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES



**NGHỊ ĐỊNH 330/2026/NĐ-
CP: NHỮNG RỦI RO XỬ
PHẠT DOANH NGHIỆP CẦN
LƯU Ý VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU
CÁ NHÂN**

**QUY ĐỊNH VỀ VIỆC
GIẢM TRỪ THU
NHẬP CHỊU THUẾ
THU NHẬP CÁ NHÂN
ĐỐI VỚI KHOẢN CHI
CHO Y TẾ VÀ GIÁO
DỤC KỂ TỪ NGÀY
01/07/2026**



**PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES
LIÊN HỆ CHÚNG TÔI**

🌐 : <http://lacduy-associates.com>

✉ : lacduy@lacduy-associates.com

☎ : +84917275572/+842836221603

📍 : Phòng 603, Tầng 6, Tòa nhà Centec, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.HCM

THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES

Quý khách hàng thân mến,

Lac Duy & Associates trân trọng được gửi tới quý khách hàng Bản tin pháp luật của tháng 09 năm 2026 với một số điểm tin và bài viết đáng chú ý như sau:

- Nghị Định 330/2026/NĐ-CP: Những rủi ro xử phạt doanh nghiệp cần lưu ý về bảo vệ dữ liệu cá nhân
- Quy định về việc giảm trừ thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân đối với khoản chi cho y tế và giáo dục kể từ ngày 01/07/2026
- Văn bản Pháp luật trong tháng 09/2026



THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES



NGHỊ ĐỊNH 330/2026/NĐ-CP: NHỮNG RỦI RO XỬ PHẠT DOANH NGHIỆP CẦN LƯU Ý VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Ngày 19/08/2026, Chính phủ đã ban hành một số nghị định liên quan đến việc hướng dẫn và triển khai Luật An ninh mạng 2025, trong đó đáng chú ý là Nghị định 330/2026/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực

an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân (“**Nghị Định 330**”). Nghị Định 330 có hiệu lực ngay từ ngày ban hành và thiết lập khung chế tài tương đối toàn diện với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực liên quan, làm rõ trách nhiệm tuân thủ và các rủi ro mà doanh nghiệp cần lưu ý.

Nghị Định 330 gồm hai nhóm chế tài chính: (i) nhóm quy định xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực an ninh mạng (Điều 9 - Điều 38); và (ii) xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân (Điều 39 - Điều 71). Về bảo vệ dữ liệu cá nhân (“**DLCN**”), Nghị Định 330 có một số điểm mới cần lưu ý sau:

1. Thiết lập khung chế tài 03 tầng

Trong lĩnh vực bảo vệ DLCN, Nghị Định 330 thiết lập đến 03 cơ chế xác định mức phạt khác nhau, trong đó bổ sung khung chế tài đặc thù đối với hành vi mua bán DLCN và hành vi chuyển DLCN xuyên biên giới. Cụ thể:

(1) Mức phạt dựa trên khoản thu: Đối với hành vi mua, bán trái phép DLCN thuộc Điều 53.1 Nghị Định 330, mức phạt được xác định từ 02 lần đến **tối đa 10 lần** khoản thu có được từ hành vi vi phạm. Trường hợp không có khoản thu, Nghị Định 330 chuyển sang áp dụng cơ chế (3) các khung tiền phạt cố định theo số lượng chủ thể dữ liệu và loại dữ liệu theo Điều 53.3, với mức tối đa là 03 tỷ đồng.

(2) Mức phạt dựa trên doanh thu: Đối với các hành vi vi phạm về chuyển DLCN xuyên biên giới tại Điều 56.3 Nghị Định 330, mức phạt tiền được xác định từ 1% đến 5% doanh thu tại thị trường Việt Nam của năm tài chính liền trước. Trường hợp tổ chức không có doanh thu tại Việt Nam trong năm tài chính liền trước hoặc mức phạt tính theo doanh thu thấp hơn 03 tỷ đồng, mức phạt được chuyển sang các khung tiền phạt cố định tương ứng theo Điều 56.4 Nghị Định 330.

(3) Áp dụng khung tiền phạt cố định: Đối với các hành vi vi phạm còn lại, mức phạt được xác định theo từng hành vi, tối đa 03 tỷ đồng đối với tổ chức.

2. Chế tài đối với các vi phạm liên quan đến sự đồng ý của chủ thể dữ liệu



Một số hành vi liên quan như “tự ý coi sự im lặng là đồng ý và thực hiện thu thập, xử lý DLCN khi chủ thể DLCN giữ im lặng hoặc không phản hồi trước yêu cầu xin sự đồng ý”, hay hành vi “có ý tiếp tục thực hiện xử lý DLCN sau khi chủ thể dữ liệu đã có yêu cầu ngừng, hạn chế xử lý” đều có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 - 70.000.000 đồng theo Điều 43.2 Nghị Định 330.

Đáng lưu ý, Điều 43.1 Nghị Định 330 quy định chế tài đối với một số hành vi vi phạm liên quan đến việc thu thập sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, bao gồm:

- Kèm theo điều kiện bắt buộc, từ chối cung cấp dịch vụ nếu chủ thể DLCN không đồng ý xử lý DLCN vào các mục đích không liên quan đến nội dung cung cấp dịch vụ đó;
- Thiết lập phương thức mặc định đồng ý, tạo ra các chỉ dẫn không rõ ràng, gây hiểu lầm giữa đồng ý và không đồng ý;
- Không cung cấp cho chủ thể DLCN các thông tin minh bạch về loại DLCN được xử lý, mục đích xử lý, Bên kiểm soát hoặc Bên kiểm soát và xử lý dữ liệu dẫn đến sự đồng ý không dựa trên cơ sở tự nguyện và biết rõ;
- ...

Các hành vi nêu trên có mức phạt tương đương với hành vi “xử lý DLCN mà chưa có được sự đồng ý của chủ thể dữ liệu” là từ 30.000.000 - 50.000.000 đồng.

3. Chế tài đối với vi phạm liên quan đến tin nhắn rác, thư điện tử rác và cuộc gọi rác

Liên quan đến vấn đề quảng cáo và cung cấp thông tin về sản phẩm, dịch vụ, Điều 37.3 Nghị Định 330 quy định mức phạt 30.000.000 - 50.000.000 đồng đối với cá nhân thực hiện một số hành vi, bao gồm:

- Không ngừng cung cấp dịch vụ nội dung qua tin nhắn khi khách hàng yêu cầu;

THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES

- Thực hiện quá 03 tin nhắn quảng cáo tới 01 số điện thoại, hoặc 03 thư điện tử quảng cáo tới 01 địa chỉ thư điện tử, hoặc 01 cuộc gọi quảng cáo tới 01 số điện thoại trong vòng 24 giờ mà không có thỏa thuận khác với người sử dụng;
- Gửi tin nhắn quảng cáo ngoài khoảng thời gian từ 07 giờ đến 22 giờ mỗi ngày hoặc gọi điện thoại quảng cáo từ 08 giờ đến 17 giờ mỗi ngày mà không có thỏa thuận với người sử dụng;
- ...

Theo Điều 7.1 Nghị Định 330, mức phạt tiền đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm bằng 02 lần mức phạt đối với cá nhân. Theo đó, tổ chức có thể bị phạt từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với các hành vi nêu trên.

4. Bảo vệ DLCN trong tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động

Theo Điều 61.1 Nghị Định 330, một số hành vi của người sử dụng lao động có thể bị xử phạt từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, bao gồm: (i) yêu cầu người dự tuyển cung cấp DLCN không phục vụ cho mục đích tuyển dụng, hoặc (ii) sử dụng DLCN của người dự tuyển vào mục đích khác ngoài mục đích tuyển dụng khi không có thỏa thuận, hay (iii) không thực hiện xóa, hủy DLCN của họ trong trường hợp không tuyển dụng (trừ trường hợp có thỏa thuận khác).



Mức phạt từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng được áp dụng đối với một số hành vi khác, bao gồm trường hợp người sử dụng lao động lưu trữ DLCN của người lao động vượt quá thời hạn quy định pháp luật hoặc vượt quá thời hạn đã thỏa thuận, hoặc không thực hiện xóa, hủy DLCN của người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động (trừ trường hợp theo thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác).

Với việc Nghị Định 330 đã quy định cụ thể các chế tài xử phạt trong lĩnh vực bảo vệ DLCN, doanh nghiệp cần chủ động rà soát hoạt động thu thập, xử lý và bảo vệ DLCN để bảo đảm tuân thủ và hạn chế rủi ro pháp lý.

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC GIẢM TRỪ THU NHẬP CHỊU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN ĐỐI VỚI KHOẢN CHI CHO Y TẾ VÀ GIÁO DỤC KỂ TỪ NGÀY 01/07/2026

Ngày 18/09/2026, Thuế thành phố Hà Nội ban hành Công văn 47199/HAN-QLDN5 về việc thực hiện chính sách thuế về các khoản giảm trừ thu nhập chịu thuế TNCN đối với các khoản chi cho y tế và giáo dục (“**Công Văn 47199**”). Theo đó, Công Văn 47199 tổng hợp một số nội dung cần lưu ý liên quan đến quy định giảm trừ thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân (“**Thuế TNCN**”) đối với khoản chi cho y tế và giáo dục theo Nghị định 253/2026/NĐ-CP (“**Nghị Định 253**”) và quy định về hóa đơn, chứng từ theo Nghị định 254/2026/NĐ-CP (“**Nghị Định 254**”) áp dụng kể từ ngày 01/07/2026. Một số nội dung đáng chú ý tại Công Văn 47199 bao gồm:

1. Quy định về các khoản giảm trừ thu nhập chịu Thuế TNCN kể từ ngày 01/07/2026



Căn cứ khoản 2 Điều 49 Nghị Định 253, các khoản giảm trừ đối với người nộp thuế là cá nhân cư trú được giảm trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo của người nộp thuế và người phụ thuộc của người nộp thuế, bao gồm:

- (i) Các khoản chi cho khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế trong nước thuộc phạm vi danh mục do bảo hiểm y tế chi trả tổng không quá 23 triệu đồng/năm;
- (ii) Các khoản chi cho giáo dục – đào tạo tại cơ

sở giáo dục - đào tạo trong nước tổng không quá 24 triệu đồng/năm, cụ thể: Khoản tiền học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học theo quy định của pháp luật về giáo dục - đào tạo và các kỹ năng chuyên môn khác tại cơ sở giáo dục - đào tạo.

Theo đó, để được giảm trừ thu nhập chịu thuế, các khoản chi phí mà người nộp thuế được giảm trừ quy định nêu trên phải đáp ứng các điều kiện sau:

- (i) Có hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật; riêng đối với khoản chi cho y tế phải có thêm Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- (ii) Hóa đơn, chứng từ để được giảm trừ phải thể hiện thông tin của người nộp thuế hoặc người phụ thuộc của người nộp thuế;
- (iii) Không được chi trả từ các nguồn khác, kể cả từ nguồn tài trợ, hỗ trợ, trả thay của tổ chức, cá nhân, nguồn ngân sách nhà nước, quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm chi trả dưới các hình thức.

Các khoản chi không tính vào các khoản giảm trừ



theo quy định tại Điều 49 bao gồm:

(i) Trường hợp áp dụng giảm thuế đối với các khoản chi cho y tế khi người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo theo quy định tại Điều 40 của Nghị Định 253;

(ii) Các khoản thu nhập người lao động nhận được do chi cho y tế, giáo dục - đào tạo tại các điểm b, g và i khoản 4 Điều 8 Nghị Định 253 bao gồm: khoản hỗ trợ của người sử dụng lao động cho việc khám bệnh, chữa bệnh hiểm nghèo của người lao động hoặc thân nhân người lao động; học phí cho con của người lao động nước ngoài học tại Việt Nam hoặc con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài, từ bậc mầm non đến trung học phổ thông, do người sử dụng lao động trả thay hoặc thanh toán cho người lao động; và khoản chi do người sử dụng lao động trả thay tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động phù hợp với công việc chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động hoặc theo kế hoạch của người sử dụng lao động. Đồng thời, theo khoản 3 Điều 51 Nghị Định 253, trong trường hợp trong kỳ tính thuế cá nhân có phát sinh các khoản giảm trừ quy định tại Điều 49 Nghị định này thì người nộp thuế có yêu cầu thực hiện giảm trừ vào thu nhập **trước khi tính thuế** thì người nộp thuế **phải tự quyết toán thuế**.

2. Quy định về hóa đơn, chứng từ:

Về nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử, căn cứ vào khoản 1 Điều 4 Nghị Định 254 “*Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử để giao cho*

người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ; xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn) và các trường hợp lập hóa đơn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trừ các trường hợp không phải sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.”



Căn cứ vào khoản 2, khoản 4 Điều 9 Nghị Định 254, thời điểm lập hóa đơn được quy định như sau:

– Đối với cung cấp dịch vụ: Thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ (bao gồm cả cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài) không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

**Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc theo quy định Bộ luật Dân sự để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ).*

– Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có sử dụng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh và quản lý viện phí, trong đó từng giao dịch khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chụp, chiếu, xét nghiệm

THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES

có in phiếu thu tiền và được lưu trên hệ thống công nghệ thông tin:

+ Nếu khách hàng **không có nhu cầu lấy hóa đơn** thì cuối ngày, căn cứ thông tin khám, chữa bệnh và thông tin từ phiếu thu tiền để tổng hợp lập hóa đơn điện tử cho các dịch vụ y tế thực hiện trong ngày;

+ Trường hợp khách hàng **yêu cầu lập hóa đơn điện tử** thì lập hóa đơn điện tử và giao cho khách hàng.

– Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập hóa đơn cho cơ quan bảo hiểm xã hội tại thời điểm được cơ quan bảo hiểm xã hội thanh, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế.



Theo điểm b khoản 4 Phụ lục nội dung hóa đơn kèm theo Nghị Định 254:

– Trường hợp người mua là người tiêu dùng cung cấp tên, địa chỉ, số định danh cá nhân thì trên hóa đơn phải thể hiện tên, địa chỉ, số định danh cá nhân

**Đối với người mua là người nước ngoài, thông*

tin về địa chỉ và số định danh cá nhân có thể được thay thế bằng số hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh và quốc tịch của khách hàng.

– Trường hợp người mua không cung cấp tên, địa chỉ, số định danh cá nhân thì trên hóa đơn thể hiện rõ “Bán cho người tiêu dùng”.

– Một số trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù cho người tiêu dùng là cá nhân quy định tại điểm 9 Phụ lục thì trên hóa đơn không phải thể hiện tên, địa chỉ, số định danh cá nhân của người mua.

***Lưu ý:** Hóa đơn không có thông tin người mua hoặc hóa đơn xuất cho người tiêu dùng thì không có giá trị để sử dụng vào mục đích hạch toán chi phí hoặc quyết toán thuế theo quy định pháp luật về thuế.

Đồng thời, Quyết định 697/QĐ-BYT ngày 19/03/2026 của Bộ Y tế quy định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập bảng kê chi phí cho mỗi lượt khám, chữa bệnh và cung cấp một bảng kê cho người bệnh. Trường hợp đã triển khai bệnh án điện tử thì thực hiện lập bảng kê chi phí bản điện tử và cung cấp bảng kê cho người bệnh qua phương tiện, thiết bị điện tử, không phải lập bảng kê giấy. Trường hợp bảng kê giấy có chữ ký tay của người bệnh đã được chuyển thành file điện tử (scan) và có ký số xác thực của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì có giá trị như bản điện tử để lưu trữ cùng bệnh án điện tử của người bệnh, thay thế cho bản giấy.

3. Các lưu ý cho các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế, giáo dục và người sử dụng lao động

Đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế,

🌐: <http://lacduy-associates.com>

✉: lacduy@lacduy-associates.com

☎: +84917275572/+842836221603

THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES

giáo dục: Thực hiện đúng quy định về việc lập, sử dụng hóa đơn, thời điểm xuất hóa đơn và lập bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Nghị Định 254 và Quyết định 697/QĐ-BYT.

Đối với các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động: Phổ biến, tuyên truyền đến toàn bộ người lao động về việc giảm trừ thu nhập chịu thuế TNCN đối với các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo của người nộp thuế và người phụ thuộc của người nộp thuế. Cụ thể:

- Điều kiện để giảm trừ thu nhập: Có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp (đối với chi phí y tế có thêm bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu); hóa đơn thể hiện đầy đủ thông tin của người nộp thuế hoặc người phụ thuộc của người nộp thuế; các khoản chi này không được đồng thời thanh toán từ các nguồn được hỗ trợ khác mà không phải do người lao động trực tiếp chi trả.
- Các khoản thu nhập người lao động nhận được tại các điểm b, g và i khoản 4 Điều 8 Nghị Định 253 và các khoản chi cho y tế theo Điều 40 Nghị Định 253 sẽ không được tính vào các khoản giảm trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNCN.
- Trường hợp người lao động có phát sinh các khoản giảm trừ tại Điều 49 và có yêu cầu thực hiện giảm trừ vào thu nhập trước khi tính thuế thì phải tự quyết toán thuế.



THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES

VĂN BẢN PHÁP LUẬT TRONG THÁNG 09/2026

SỐ	NGÀY HIỆU LỰC	TÊN VĂN BẢN
----	---------------	-------------

THƯƠNG MẠI

1.	05/09/2026	Nghị Định 292/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương do Chính Phủ ban hành
2.	15/09/2026	Nghị Định 302/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa do Chính Phủ ban hành
3.	15/09/2026	Quyết Định 2102/QĐ-BCT về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Sở Giao dịch hàng hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công thương do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành

XUẤT NHẬP KHẨU

1.	05/09/2026	Thông Tư 41/2026/TT-BCT quy định Danh mục phế liệu và Danh mục hàng hóa đã qua sử dụng tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
2.	05/09/2026	Quyết Định 2040/QĐ-BCT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công thương do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành
3.	15/09/2026	Thông Tư 85/2026/TT-BTC quy định về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành

BẢO HIỂM XÃ HỘI

1.	01/09/2026	Kế hoạch 3115/KH-BHXH chuyển đổi sử dụng số DDCN/CCCD thay thế mã số BHXH, bộ mã quản lý trên các phần mềm nghiệp vụ của BHXH Việt Nam do Chính Phủ ban hành
----	------------	--

🌐: <http://lacduy-associates.com>

✉: lacduy@lacduy-associates.com

☎: +84917275572/+842836221603

THÁNG 09/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES

LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG

- | | | |
|----|------------|---|
| 1. | 10/09/2026 | Nghị Định 283/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do Chính Phủ ban hành |
|----|------------|---|

THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ

- | | | |
|----|------------|---|
| 1. | 12/09/2026 | Thông Tư 110/2026/TT-BTC bãi bỏ toàn bộ một số Thông tư và Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành |
|----|------------|---|

VI PHẠM HÀNH CHÍNH

- | | | |
|----|------------|--|
| 1. | 22/09/2026 | Nghị Định 311/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do Chính Phủ ban hành |
|----|------------|--|

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- | | | |
|----|-------------|--|
| 1. | 01//09/2026 | Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 ngày 23 tháng 04 năm 2026 do Quốc Hội ban hành |
| 2. | 01//09/2026 | Nghị Định 337/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin do Chính Phủ ban hành |
| 3. | 25/09/2026 | Nghị Định 314/2026/NĐ-CP quy định hoạt động của sản dữ liệu do Chính Phủ ban hành |
| 4. | 28/09/2026 | Nghị Định 320/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính Phủ quy định về định danh và xác thực điện tử do Chính Phủ ban hành |

BẤT ĐỘNG SẢN

- | | | |
|----|------------|---|
| 1. | 01/09/2026 | Nghị Định 326/2026/NĐ-CP quy định về định danh địa điểm do Chính Phủ ban hành |
|----|------------|---|